

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/DS-ST
Ngày 18-6-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Đây.

Bà Tạ Huyền Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2024/TLST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST – DS ngày 28 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị C, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã KBĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau

+ Bà Ngô Ngọc A, sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã HT, huyện NC, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Võ Thị C trình bày: Ngày 09/7/2003 bà Ngô Ngọc A và ông Nguyễn Văn T (là cháu ruột của mẹ chồng bà) đi đến nhà bà hỏi vay 15 chỉ vàng 24k, lãi suất 01 năm bằng 7,5 chỉ vàng 24k. Khi cho vay không làm biên nhận nhưng có sự chứng kiến của mẹ chồng bà (hiện đã chết) và từ khi vay đến nay vợ chồng bà A không trả vốn lãi gì cho bà, nên bà thưa kiện vợ chồng bà A ra chính quyền áp hoà giải. Ngày 21/6/2023 Tổ hoà giải ấp Hiệp Tùng, xã Hiệp Tùng tổ chức hoà giải, hai bên thoả thuận quy đổi 15 chỉ vàng 24k bằng số tiền 100.000.000 đồng, bà A đồng ý trả và trả tiền lãi từ ngày 21/6/2023 nhưng đến nay cũng không thực hiện. Nay bà yêu cầu ông T, bà A trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất 10%/năm x 10 tháng = 8.333.000 đồng. Tổng gốc

và lãi 108.333.000 đồng.

- Bị đơn bà Ngô Ngọc A trình bày: Trước đây không nhớ rõ thời gian, bà và chồng là ông T có đi qua huyện Trần Văn Thời nhờ dì út (mẹ chồng bà C) vay dùm chỗ bà C 15 chỉ vàng 24k, lãi suất 01 tháng 05 phân vàng 24k. Từ khi vay cho đến nay bà có đưa cho dì út (hiện đã chết) 02 chỉ vàng 24k để trả lãi cho bà C. Hiện nay vợ chồng bà đã già cả, thường xuyên đau ốm, kinh tế khó khăn nên đến nay chưa trả được. Nay bà đồng ý trả cho bà C 15 chỉ vàng 24k quy ra bằng 100.000.000 đồng và đồng ý trả lãi 8.333.000 đồng.

Số vàng bà đưa dì út 02 chỉ vàng 24k để trả lãi thì nay bà không có ý kiến, yêu cầu gì.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với nội dung nguyên đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông T và bà A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do; bà C vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn bà C và bị đơn bà Ngô Ngọc A trình bày là phù hợp với nhau là ngày 09/7/2003 bà Ngô Ngọc A, ông Nguyễn Văn T vay của bà C 15 chỉ vàng 24k, lãi suất 01 năm bằng 7,5 chỉ vàng 24k. Đến ngày 21/6/2023 bà C và bà A thỏa thuận quy đổi 15 chỉ vàng 24k bằng số tiền 100.000.000 đồng, bà A đồng ý trả 100.000.000 đồng và trả tiền lãi từ ngày 21/6/2023 bằng 8.333.000 đồng (10%/năm x 10 tháng). Chứng cứ bà C cung cấp cho Tòa án là 01 Biên bản hoà giải ngày 21/6/2023 tại ấp Hiệp Tùng và Tờ cam kết ngày 21/6/2023 của bà Ngô Ngọc A đều thể hiện nội dung bà A vay của bà C 15 chỉ vàng 24k quy đổi ra 100.000.000 đồng, bà C trả cho bà A 100.000.000 đồng và tiền lãi suất Ngân hàng quy định tính từ ngày 21/6/2023.

Như vậy, có sự việc ngày 09/7/2003 vợ chồng bà A vay của bà C 15 chỉ vàng 24k đến nay chưa hoàn trả. Nay các bên đương sự thỏa thuận bị đơn giao trả cho nguyên đơn 100.000.000 đồng và trả tiền lãi suất 10%/năm từ ngày 21/6/2023 đến nay bằng 8.333.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận. Mặt khác, việc thỏa thuận này hoàn toàn có lợi cho bị đơn vì hiện nay giá trị 15 chỉ vàng 24k là lớn hơn số tiền 100.000.000 đồng.

[3] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn là người cao tuổi nên được xem xét miễn toàn bộ là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C đòi lại số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất 8.333.000 đồng.

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Ngọc A có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Võ Thị C tổng số tiền vốn lãi bằng 108.333.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

2. Kể từ ngày bà C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông T và bà A C phải chịu khoản tiền lãi của số tiền C phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch miễn toàn bộ cho ông T và bà A.

Hoàn trả lại cho bà Võ Thị C số tiền tạm ứng án phí 2.708.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014011 ngày 06/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- CCTHADS huyện Năm Căn;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Kiên